

Số: 618 /HDLT-GDDT-BHXH

HƯỚNG DẪN LIÊN TỊCH
Về việc thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên
năm học 2023-2024

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) ngày 14 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT (viết tắt là Nghị định số 146/2018/NĐ-CP);

Thực hiện Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam, về việc ban hành quy định quản lý thu BHXH, BHYT bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT và Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam, về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017;

Thực hiện Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 11/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giao chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế năm 2023.

Sở Giáo dục và Đào tạo và BHXH tỉnh hướng dẫn thực hiện công tác BHYT học sinh, sinh viên năm học 2023 - 2024 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA, MỨC ĐÓNG, PHƯƠNG THỨC ĐÓNG VÀ QUYỀN LỢI KHI THAM GIA

1. Đối tượng tham gia

Học sinh, sinh viên (HSSV) đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh là đối tượng bắt buộc tham gia BHYT, không bao gồm những HSSV đã tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo quy định của Luật BHYT.

2. Mức đóng BHYT HSSV

- Mức đóng BHYT HSSV là 4,5% mức lương cơ sở tại thời điểm (1.800.000 đồng) nhân (x) với số tháng tương ứng thời hạn sử dụng của thẻ BHYT. Trong đó, HSSV đóng 70%, ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30% mức đóng, cụ thể:

* Số tiền HSSV đóng BHYT của 01 tháng (70%):

1.800.000 đồng x 4,5% x 70%= 56.700 đồng/tháng/HSSV.

Kỳ đóng BHYT	03 tháng	06 tháng	12 tháng
Mức đóng BHYT HSSV	170.100 ^d	340.200 ^d	680.400 ^d

Khi Nhà nước điều chỉnh mức đóng BHYT, điều chỉnh mức lương cơ sở, người tham gia và ngân sách nhà nước không phải đóng bổ sung hoặc không được hoàn trả phần chênh lệch do điều chỉnh mức đóng bảo hiểm y tế, mức lương cơ sở đối với thời gian còn lại mà người tham gia đã đóng BHYT.

3. Phương thức đóng

Thực hiện theo quy định tại Khoản 5 Điều 9 Nghị định 146/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối với học sinh lớp Một năm học 2023-2024 thực hiện như sau:

- Sinh trước ngày 30 tháng 9 (thẻ BHYT đã được cấp theo đối tượng Trẻ em trước đó có giá trị sử dụng đến hết ngày 30 tháng 9 của năm trẻ đủ 72 tháng tuổi): Đóng BHYT 03 tháng, hạn sử dụng của thẻ BHYT từ ngày 01/10/2023 đến hết ngày 31/12/2023. Từ ngày 01/01/2024 đóng tiếp theo phương thức đóng, tối thiểu là 03 tháng (khuyến khích đóng đủ 12 tháng để hạn sử dụng của thẻ BHYT đến hết ngày 31/12/2024);

- Sinh sau ngày 30 tháng 9: thẻ BHYT đã được cấp theo đối tượng Trẻ em trước đó có giá trị sử dụng đến hết ngày cuối của tháng trẻ đủ 72 tháng tuổi (sinh các ngày trong tháng 10, 11, 12 thì thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến hết ngày cuối của tháng sinh. Học sinh vào lớp 1 mà thẻ BHYT Trẻ em còn hạn sử dụng thì sử dụng thẻ BHYT Trẻ em đi khám, chữa bệnh).

- Đóng định kỳ 03 tháng, 06 tháng hoặc 12 tháng (hạn thẻ từ năm 2023 sang các tháng của năm 2024). Các trường hợp trên nếu có nhu cầu đóng 13 tháng (đối với trẻ sinh trong tháng 11), 14 tháng (đối với trẻ sinh trong tháng 10), 15 tháng (đối với trẻ sinh trong tháng 9) thì thực hiện thu và gia hạn thẻ đến hết ngày 31/12/2024.

4. Thời hạn thẻ BHYT có giá trị sử dụng:

4.1. Thẻ BHYT được cấp hàng năm cho học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông. Trong đó: Đối với học sinh lớp 1, thời hạn thẻ BHYT có giá trị sử dụng bắt đầu từ ngày 01/10/2023 (do thẻ BHYT cấp cho trẻ em dưới 6 tuổi hết hạn sử dụng từ ngày 01/10/2023, trừ trẻ em sinh sau ngày 30/9/2017); đối với học sinh lớp 12, thời hạn thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến hết ngày 30/9/2024.

4.2. Thẻ BHYT được cấp hàng năm cho HSSV của cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Trong đó: đối với HSSV năm thứ nhất của khóa học, thẻ có giá trị sử dụng từ ngày nhập học, trừ trường hợp thẻ của học sinh lớp 12 đang còn giá trị sử dụng; đối với HSSV năm cuối khóa học, thẻ có giá trị sử dụng đến ngày cuối của tháng kết thúc khóa học.

5. Quyền lợi khi tham gia BHYT

5.1. Đăng ký khám bệnh, chữa bệnh (KCB) ban đầu:

a) HSSV tham gia BHYT đăng ký KCB ban đầu tại Trạm y tế tuyến xã hoặc Phòng khám đa khoa hoặc Bệnh viện tuyến huyện KCB tại trạm y tế tuyến xã hoặc phòng khám đa khoa hoặc Bệnh viện tuyến huyện trong địa bàn tỉnh được coi là đúng tuyến. Được KCB thông tuyến tại các Bệnh viện tuyến huyện và được thông tuyến tại các bệnh viện tuyến tỉnh trong điều trị nội trú đối với KCB BHYT trên phạm vi toàn quốc.

b) HSSV tham gia BHYT được thay đổi cơ sở đăng ký KCB ban đầu vào tháng đầu mỗi quý trong năm (các tháng 01, 4, 7, 10) và thẻ BHYT có giá trị sử dụng ngay sau ngày thực hiện điều chỉnh.

5.2. Được chăm sóc sức khỏe ban đầu (CSSKBĐ) tại trường học từ nguồn kinh phí do quỹ BHYT trích lại.

5.3. Được quỹ BHYT chi trả chi phí KCB trong phạm vi quyền lợi và mức hưởng theo quy định.

a) Trường hợp KCB đúng tuyến nơi đăng ký KCB ban đầu ghi trên thẻ BHYT được quỹ BHYT thanh toán:

- 100% chi phí KCB tại tuyến xã;
- 100% chi phí KCB đối với trường hợp chi phí cho một lần KCB thấp hơn 15% mức lương cơ sở (tương đương số tiền 270.000 đồng);
- 100% chi phí KCB BHYT khi chi phí cùng chi trả trong năm (kể từ ngày tham gia BHYT đủ 5 năm liên tục) của các đợt đi KCB đúng tuyến vượt quá 06 tháng lương cơ sở (hiện tại tương đương số tiền 10.800.000 đồng) nhưng chưa được hưởng quyền lợi ngay tại cơ sở KCB. Người bệnh có trách nhiệm lưu giữ chứng từ thu phần chi phí cùng chi trả làm căn cứ để cơ quan BHXH cấp Giấy chứng nhận không cùng chi trả trong năm.

b) Trường hợp, đi KCB vượt tuyến, trái tuyến (không đúng cơ sở y tế đăng ký KCB ban đầu) và có trình thủ tục BHYT, thì được hưởng quyền lợi KCB như sau:

- 40% chi phí điều trị nội trú theo quyền lợi thẻ tại Bệnh viện tuyến trung ương;
- 100% chi phí điều trị nội trú theo quyền lợi thẻ tại Bệnh viện tuyến tỉnh;
- 100% chi phí KCB ngoại trú, nội trú tại Bệnh viện tuyến huyện (được hưởng theo quyền lợi thẻ BHYT).

Lưu ý:

** Trường hợp cấp cứu, được tiếp nhận tại bất kỳ cơ sở KCB BHYT nào và được hưởng quyền lợi đúng tuyến.*

** Mức thanh toán tổng chi phí vật tư y tế cho một lần sử dụng Dịch vụ kỹ thuật không vượt quá 45 tháng lương cơ sở. Phần chi phí chênh lệch còn lại do người bệnh tự thanh toán với cơ sở KCB.*

c) Trường hợp KCB tại cơ sở y tế không ký hợp đồng KCB BHYT, người có thẻ BHYT tự thanh toán chi phí với cơ sở y tế và đem chứng từ về cơ quan BHXH để được thanh toán lại theo mức quy định.

II. TRÍCH, SỬ DỤNG, QUYẾT TOÁN KINH PHÍ CSSKBĐ VÀ CHI THÙ LAO CÔNG TÁC THU BHYT HSSV

1. Tỷ lệ được trích kinh phí CSSKBĐ

Bằng 5% tổng thu quỹ BHYT tính trên tổng số HSSV đang theo học tại cơ sở giáo dục có tham gia BHYT kể cả HSSV đã tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo quy định của Luật BHYT (các trường lập danh sách riêng để báo cáo cơ quan BHXH, theo dõi và tính chung vào tỷ lệ tham gia của nhà trường để được cấp kinh phí CSSKBĐ).

2. Điều kiện được trích kinh phí CSSKBĐ

Thực hiện theo quy định tại Điều 34, Nghị định số 146/2018/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể như sau:

Các cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục đã ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT theo quy định tại Điều 19 Nghị định 146/2018/NĐ-CP) được cấp kinh phí từ quỹ BHYT để thực hiện CSSKBĐ cho HSSV khi có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có ít nhất một người đủ điều kiện hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh làm việc chuyên trách hoặc kiêm nhiệm trong công tác CSSKBĐ;

b) Có phòng y tế hoặc phòng làm việc riêng để thực hiện việc sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho HSSV khi bị tai nạn thương tích, các bệnh thông thường trong thời gian học tập.

3. Cấp kinh phí CSSKBĐ

Vào tháng đầu năm học hoặc khóa học, cơ quan Bảo hiểm xã hội thực hiện trích chuyển kinh phí CSSKBĐ cho cơ sở giáo dục sau khi nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Cơ quan Bảo hiểm xã hội có trách nhiệm hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn quản lý về thủ tục, hồ sơ, biểu mẫu để thực hiện cấp kinh phí CSSKBĐ cho HSSV từ quỹ KCB BHYT theo quy định.

4. Nội dung chi CSSKBĐ

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 34 Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Chi mua thuốc, vật tư y tế phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho HSSV, khi bị tai nạn thương tích và các bệnh thông thường trong thời gian học tại cơ sở giáo dục;

b) Chi mua sắm, sửa chữa trang thiết bị y tế thông thường phục vụ CSSKBĐ, tài liệu quản lý hồ sơ sức khỏe tại cơ sở giáo dục;

c) Chi mua văn phòng phẩm phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trong công tác CSSKBD.

5. Quản lý và thanh quyết toán kinh phí CSSKBD

a) Các cơ sở giáo dục được cấp kinh phí cho khám bệnh, chữa bệnh trong CSSKBD có trách nhiệm sử dụng cho công tác CSSKBD, không được sử dụng vào mục đích khác. Số kinh phí được cấp đến cuối năm chưa sử dụng hết, được chuyển nguồn sang năm sau để tiếp tục sử dụng, không làm thủ tục thanh quyết toán với cơ quan BHXH. Định kỳ hằng quý, các cơ sở giáo dục có trách nhiệm báo cáo tình hình sử dụng nguồn kinh phí này cho cơ quan BHXH hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

b) Đối với cơ sở giáo dục công lập thực hiện hạch toán các khoản chi khám bệnh, chữa bệnh trong công tác CSSKBD vào chi phí thực hiện công tác y tế tại cơ sở và quyết toán với đơn vị quản lý cấp trên theo quy định hiện hành.

c) Đối với cơ sở giáo dục ngoài công lập thực hiện hạch toán các khoản chi khám bệnh, chữa bệnh trong công tác CSSKBD vào chi phí của cơ sở và quyết toán với đơn vị cấp trên (nếu có).

6. Mức chi thù lao công tác thu BHYT HSSV

Thực hiện theo Quyết định 2222/QĐ-BHXH ngày 16 tháng 08 năm 2022 tại Điều 3 và Quyết định 1105/QĐ-BHXH ngày 25 tháng 07 năm 2023 sửa đổi bổ sung tại Điều 3 Quyết định 2222 về việc ban hành mức chi thù lao cho tổ chức dịch vụ thu bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế và các cơ sở giáo dục như sau:

Mức chi thù lao = tỷ lệ theo phương thức đóng x (nhân) tổng số tiền thực thu BHYT HSSV

Phương thức đóng	03 tháng	06 tháng	12 tháng
Tỷ lệ chi thù lao	2.1%	2.52%	2.8%

Trường hợp thời gian đóng BHYT dưới 06 tháng thì mức thù lao được xác định theo phương thức đóng 03 tháng, thời gian đóng từ 07 tháng đến dưới 12 tháng thì mức thù lao được xác định theo phương thức đóng 06 tháng, đối với học sinh lớp 1 đóng từ 13 đến 15 tháng thì mức thù lao được xác định theo phương thức đóng 12 tháng tại quy định tại Khoản 2, Điều 3 Quyết định 2222/QĐ-BHXH

Lưu ý : Quy định mức chi thù lao cho cơ sở giáo dục của HSSV tham gia BHYT không bao gồm số tiền thu do ngân sách nhà nước, tổ chức, cá nhân hỗ trợ đóng (quy định tại Điều 3 Quyết định 2222/QĐ-BHXH ngày 30/3/2020 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH và các đơn vị liên quan xây dựng các giải pháp trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến HSSV và phụ huynh học sinh để triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT đối với HSSV theo quy định hiện hành.

- Căn cứ số HSSV đang theo học để rà soát, thống kê đảm bảo chính xác: Tổng số HSSV, số HSSV đã được cấp thẻ BHYT theo các nhóm đối tượng khác, số HSSV thuộc diện tham gia BHYT HSSV báo cáo cơ quan BHXH và tổ chức tuyên truyền, vận động đảm bảo 100% học sinh, sinh viên tham gia BHYT ngay từ đầu năm học, khóa học.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của từng cán bộ, giáo viên trong việc tuyên truyền vận động HSSV tham gia BHYT, xem kết quả hoàn thành chỉ tiêu 100% HSSV tham gia BHYT là tiêu chí để bình xét thi đua của tập thể, cá nhân cuối năm học.

- Tổ chức phân công, phân nhiệm cụ thể trong các khâu lập danh sách, ghi đầy đủ, chính xác mã số BHXH, số căn cước công dân hoặc số định danh cá nhân, ngày tháng năm sinh, giới tính; thu tiền đóng BHYT, nhận và bàn giao thẻ BHYT đảm bảo kịp thời, chính xác theo hướng dẫn của cơ quan BHXH.

- Tăng cường thực hiện giao dịch hồ sơ điện tử với cơ quan BHXH nhằm giảm bớt thời gian đi lại; dữ liệu HSSV tham gia BHYT (kể cả HSSV đã tham gia đối tượng khác) đảm bảo chính xác để cấp thẻ BHYT đúng thời gian quy định cho HSSV.

- Tất cả các cơ sở giáo dục thực hiện giao nhận hồ sơ, thẻ BHYT với cơ quan BHXH và nộp tiền đóng BHYT HSSV vào tài khoản tại ngân hàng theo hướng dẫn của cơ quan BHXH; tiếp nhận, quản lý, sử dụng kinh phí CSSKBĐ theo đúng quy định.

** Lưu ý: Đối với học sinh dưới 15 tuổi chưa được cấp Căn cước công dân (kể cả những em đã được cấp thẻ BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo Luật BHYT), nhà trường lập Thẻ học sinh (hoặc giấy xác nhận của Công an xã, phường, thị trấn) có dán ảnh và đóng dấu giáp lai. Khi đi khám bệnh HSSV phải xuất trình thẻ BHYT và Thẻ học sinh (hoặc giấy xác nhận của Công an xã, phường, thị trấn) có dán ảnh để được hưởng quyền lợi BHYT theo quy định.*

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường, thị trấn tập trung các giải pháp đồng bộ, chỉ đạo quyết liệt các đơn vị trường học thực hiện, đảm bảo có 100% học sinh tham gia BHYT.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trường học có tiến độ triển khai thu BHYT HSSV chậm, tỷ lệ HSSV tham gia BHYT thấp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn thành lập, kiện toàn hệ thống y tế trường học để chăm sóc sức khỏe ban đầu đối với trẻ em, HSSV.

- Phối hợp với cơ quan BHXH giải quyết kịp thời vướng mắc phát sinh trong tổ chức thực hiện BHYT HSSV.

3. Trách nhiệm của cơ quan BHXH

- Chủ động, tích cực phối hợp với các cơ quan tuyên truyền để tuyên truyền sâu rộng chính sách BHYT HSSV với nhiều hình thức, đa dạng, phong phú, phù hợp.

- Phối hợp với các Phòng Giáo dục và Đào tạo cung cấp tài liệu tuyên truyền và hướng dẫn các trường học, các cơ sở giáo dục thực hiện BHYT HSSV theo đúng Luật BHYT.

- Tổng kết công tác BHYT HSSV năm học 2022-2023 và chủ động tham mưu UBND huyện, thành phố ban hành văn bản chỉ đạo triển khai công tác BHYT HSSV năm học 2023-2024; đề xuất với UBND huyện, thành phố những giải pháp phù hợp, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả để đạt chỉ tiêu 100% HSSV tham gia BHYT.

- Đề xuất các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác BHYT HSSV.

- Thực hiện các quy trình thu, cấp thẻ BHYT đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Thực hiện trích, chuyển kinh phí CSSKBD và thù lao công tác thu đảm bảo chính xác, kịp thời theo quy định.

4. Hướng dẫn liên tịch này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Trong quá trình thực hiện, để biết thêm thông tin chi tiết hoặc có những vấn đề còn vướng mắc đối với các nội dung trên, các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Tổ chức-Hành chính) số điện thoại 0259.3831555 hoặc Bảo hiểm xã hội tỉnh (qua Phòng Quản lý thu- Sở, Thẻ) số điện thoại 0259.3826076 để được hướng dẫn bổ sung.

**BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Mạnh Tú

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Huệ Khải

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- BCĐ THCS BHXH, BHYT tỉnh;
- Các Sở: Y Tế, Tài chính; LĐTBXH (phối hợp);
- Phòng GDĐT, BHXH các huyện, thành phố;
- Các cơ sở GD&ĐT trên địa bàn tỉnh;
- Trường Cao đẳng Nghề Ninh Thuận;
- Phân hiệu ĐH Nông Lâm tại Ninh Thuận;
- Lãnh đạo Sở GDĐT và BHXH tỉnh;
- Các phòng CMNV thuộc Sở GD&ĐT và BHXH tỉnh;
- Lưu: VT, QLT-ST